

Chương 1: **PHƯƠNG PHÁP ĐO ÁO JACKET, ÁO VEST**

MỤC TIÊU

- + Sinh viên trình bày được chính xác cách thức lấy số đo trên cơ thể người.
- + Sinh viên có khả năng tính toán được số mét vải cần may một sản phẩm.
- + Sinh viên có khả năng đo được các thông số theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
- + Sinh viên tích cực học tập, có ý thức lựa chọn và vận dụng phương pháp học tập hiệu quả cho bản thân.

1. ÁO JACKET

1.1.Vị trí đo, cách đo:

STT	Vị trí đo	Cách đo
1	Dài áo	Đo từ đốt sống cổ thứ bảy đến qua khỏi mông
2	Rộng vai	Đo từ đầu vai trái sang đầu vai phải
3	Dài tay	Đo từ đầu vai đến khỏi mắt cá tay (tay thường) Đo từ chân cổ đến khỏi mắt cá tay (tay raglan)
4	Cửa tay	Đo vòng quanh nắm tay
5	Vòng cổ	Đo vòng quanh chân cổ vừa sát
6	Vòng ngực	Đo vòng quanh ngực nơi nở nhất
7	Vòng mông	Đo vòng quanh mông nơi nở nhất
8	Vòng đầu	Đo vòng quanh chỗ to nhất của đầu
9	Chiều cao đầu trước	Đo thẳng góc từ đỉnh đầu đến ức
10	Chiều cao đầu sau	Đo thẳng góc từ đỉnh đầu đến C7

1.2. Phương pháp tính định mức

- Vải khổ 0,9m = 2 dài áo + 2 dài tay + lai + đường may

- Vải khổ 1,2m - 1,4m = 1 dài áo + 1 dài tay + lai + đường may
- Vải khổ 1,6m = dài áo + lai + đường may

2. Áo vest

2.1. Vị trí đo, cách đo:

STT	Vị trí đo	Cách đo
1	Dài áo	Đo từ đốt sống cổ thứ 7 đến qua khỏi mông 5cm
2	Dài eo	Đo từ đốt sống cổ thứ 7 đến ngang eo (hoặc = $\frac{1}{2}$ Dài áo + 5,5cm)
3	Rộng vai	Đo từ đầu vai trái qua đốt sống cổ thứ 7 sang đầu vai phải
4	Xuôi vai	Đo từ góc chân cổ đến đường nằm ngang giữa hai đầu vai
5	Dài tay	Đo từ đầu vai đến khỏi mắt cá tay
6	Vòng cổ	Đo vòng quanh chân cổ
7	Vòng ngực	Đo vòng quanh ngực nơi nở nhất
8	Vòng eo	Đo vòng quanh eo
9	Vòng mông	Đo vòng quanh mông nơi nở nhất

2.2. Phương pháp tính định mức

Đối với người có số đo trung bình:

- Vải khổ 0.9m: cần 2 dài áo + 2 dài tay + 20cm
→ Vải chính 2,10m. Vải lót: 1,8m
- Vải khổ 1,2m : cần 1 dài áo + 2 dài tay + 10cm
→ Vải chính: 2,0m. Vải lót: 1,6m

- Vải khổ 1,6m: cần 1 dài áo + 1 dài tay + 20cm
→ Vải chính : 1.5m. Vải lót: 1,4m.